

Bản án số: **19/2020/HS-ST**

Ngày: 18 – 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: Nguyễn Đình Lâm

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: Nguyễn Thị Dung; Cán bộ hưu trí xã Diễn Xuân.

2. Bà: Lê Thị Thùy Linh. Bí thư đoàn thanh niên xã Diễn Bình, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Phạm Hồng Lĩnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Xuân H**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16/12/2001 tại xã T, huyện YT, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện YT, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Lê Xuân Q, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị Y, sinh năm 1978; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 3; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/11/2019 đến ngày 13/11/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phan Văn Q**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 15/9/1995; tại xã T, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Phan Văn G, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1966; anh chị em ruột có 02 người, bị can là con út; Vợ: Phạm Thị Ngọc, sinh năm 1995;

Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/11/2019 đến ngày 13/11/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Xuân H:* Ông Lê Xuân Q, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị Y, sinh năm 1978 (Bố mẹ đẻ của bị cáo). Địa chỉ: H, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo H:* Bà Phan Thị T, trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, Chi nhánh số 1, Diễn Châu, Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Xuân H, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Xóm 9, xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 10/2019, trong một lần đi đám cưới tại xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh nghệ An, Phan Văn Q có quen một nam thanh niên người ở xã Nam Thành, huyện Yên Thành. Quá trình nói chuyện, nam thanh niên đó có nói với Q: *“Khi nào cần mua pháo chơi Tết thì gọi cho anh”*, Q đồng ý, rồi hai bên trao đổi số điện thoại với nhau. Đến ngày 02/11/2019, khi đi đám cưới tại xóm Nam Hồng, xã Phú Thành, huyện Yên Thành, Q gặp và nói chuyện với Lê Xuân H, H nói với Q *“Bên làng anh có ai bán pháo không?”* Q trả lời *“Khi mô cần gọi cho anh, anh nói bạn đưa đến cho”*. Đến khoảng 08 giờ ngày 07/11/2019 có người bạn của Lê Xuân H là Nguyễn Cảnh L, sinh năm 2002 nhắn tin cho H với nội dung *“Có biết ai bán pháo không?”*, H trả lời *“Có”*, L nói *“Lấy cho tao 10 bánh loại 36 quả”*. Lê Xuân H gọi điện cho Phan Văn Q nói *“Có thằng bạn đặt mua 10 bánh pháo loại 36 quả bao nhiêu tiền?”* thì Q gọi điện cho nam thanh niên ở xã Nam Thành, huyện Yên Thành đặt mua 10 bánh pháo loại 36 quả thì được nam thanh niên đó trả lời giá 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) một bánh pháo loại 36 quả. Sau đó, Q gọi cho H thông báo giá mỗi bánh pháo loại 36 quả là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) H đồng ý mua. Q và H hẹn 20 giờ cùng ngày sẽ giao nhận pháo. Sau đó, H nhắn tin cho Nguyễn Cảnh L thông báo giá mỗi bánh pháo là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) và hẹn 21 giờ cùng ngày sẽ giao pháo cho L. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi Phan Văn Q đang ở trong trường Trung học phổ thông Nam Yên Thành thuộc xã Bảo Thành, huyện Yên Thành thì nam thanh niên gọi điện cho Phan Văn Q hẹn Q ra khu vực cách cổng trường khoảng 100 mét để lấy pháo. Q đi ra chỗ hẹn thì nam thanh niên đó đưa cho Q 10 (mười) bánh pháo loại 36 quả được bỏ trong một bao ni lông màu đen. Q cầm lấy pháo rồi nói *“Để em cầm pháo về giao rồi đưa tiền lên cho anh”* thì nam thanh niên đó đồng ý. Sau khi lấy được pháo, Q gọi điện cho Lê Xuân H hẹn sang cánh đồng xóm 8-9 xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu để lấy pháo. Hạnh điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu cam đen bạc, biển kiểm soát 37P1-561.42 đi ra chỗ hẹn gặp Q để lấy pháo. Khi gặp nhau, Q đưa cho H

túi ni lông màu đen bên trong có chứa 10 (Mười) hộp pháo loại 36 quả, H bỏ số pháo này lên giá để hàng trên xe và nói với Q “*Em lấy pháo đi giao cho bạn rồi lấy tiền về em giao cho anh*” thì Q đồng ý. Sau đó H điều khiển xe máy mang pháo đi bán, khi đi được 300 mét thì bị Tổ công tác Công an huyện Diên Châu kiểm tra, phát hiện. Thu giữ trên giá để hàng xe máy mà H đang điều khiển 01 (Một) túi ni lông màu đen bên trong có chứa 10 (Mười) khối hình hộp chữ nhật màu đỏ, có đặc điểm giống nhau, kích thước (14x14x15)cm, bên ngoài có chữ nước ngoài nghi là pháo loại 36 quả. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an huyện Diên Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) bì xác rắn màu cam, kích thước (14x14x15)cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Xuân Hạnh.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, biển kiểm soát 37P1-561.42. Qua xác minh chiếc xe trên là của ông Lê Xuân Q, sinh năm 1977 là bố đẻ của Lê Xuân H. Việc H sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội ông Q không biết, vì vậy CQĐT Công an huyện Diên Châu đã trả lại cho ông Quỳnh. Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công An huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An.

Ngày 07/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diên Châu tiến hành đã tiến hành lập hội đồng bóc mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định số vật chứng thu giữ của Lê Xuân H (nghi là pháo nổ) có tổng khối lượng là 13kg (Mười ba ki lô gam).

Tại Bản kết luận giám định số 352/KL-PC09(CN) ngày 12/11/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại bản cáo trạng số 21/VKSDC ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu đã truy tố bị cáo Lê Xuân H và Phan Văn Q về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 4, Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Phạt tiền bổ sung cho bị cáo 20 đến 25 triệu đồng.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 190, điểm s khoản 1, Điều 51, 91, 101, Điều 65, Điều Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Xuân H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu giữ của Lê Xuân H là pháo nổ sau khi đã lấy mẫu để giám định còn lại là 11,7kg được niêm phong đúng theo quy định.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân H.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh cũng như khung hình phạt và các điểm, điều khoản mà vị đại diện VKS tại phiên tòa đã cân nhắc áp dụng để lên mức hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi phạm tội đang là người dưới 18 tuổi nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên không thấy được hành vi thực hiện của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là tội phạm quy định mức khung hình phạt là nghiêm trọng. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Xét cho bị cáo hưởng án treo và giao cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

Bị cáo Phan Văn Q không có ý kiến gì tranh luận gì về tội danh, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 07/11/2019 Phan Văn Q có hành vi bán cho Lê Xuân H 10 (mười bánh pháo) nổ có tổng khối lượng là 13 kg (mười ba kilogam) với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Sau khi mua được pháo Lê Xuân H đã mang số pháo mua được đến khu vực xóm 8, xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để bán cho Nguyễn Cảnh Lg số pháo trên với giá thỏa thuận là 8.000.000đ (tám triệu đồng) mục đích để kiếm lời, khi chưa kịp giao nhận hàng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang. Tại Bản kết luận giám định số 352/KL-PC09(CN) ngày 12/11/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu vật

gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước, pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng. Vì từ pháo nổ đã gây ra nhiều vụ hỏa hoạn nghiêm trọng, gây thiệt hại đến tài sản, tính mạng con người. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên vẫn cố tình phạm tội. Trong tình hình hiện nay, đặc biệt là thời điểm tết cổ truyền tình hình tàng trữ, sử dụng, buôn bán pháo ngày càng gia tăng và có diễn biến phức tạp. Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm trên toàn xã hội.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lê Xuân H có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Lê Xuân H phạm tội khi mới (17 tuổi 10 tháng 21 ngày), chưa đủ 18 tuổi, tính đến ngày xét xử thì bị cáo đã trên 18 tuổi (18 tuổi 02 tháng 02 ngày) các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta đối người dưới 18 tuổi. Đối Phan Văn Q có tình tiết giảm nhẹ là đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải gia đình có bố ông Phan Văn G có thành tích trong quá trình phục vụ quân đội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, hiện tại ông Phan Văn G bố để bị cáo đang mắc bệnh nan y, gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn, nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, đây là lần đầu vi phạm pháp luật, bị cáo Q có hoàn cảnh khó khăn, bố đang bị bệnh hiểm nghèo, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Hội đồng xét xử cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội, mà xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo là phù hợp, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Lê Xuân H khi phạm tội là người dưới 18 tuổi và không có tài sản gì. Hội đồng xét miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ

sung đối với bị cáo. Đối với Phan Văn Q cần áp dụng hình phạt bổ sung mức 20 triệu đồng là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại (11,7kg) sau khi đã lấy mẫu đi giám định, được niêm phong theo quy định và có chữ ký của các bị cáo và người tham gia niêm phong. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại cơ quan Công an huyện Diễn Châu theo lệnh nhập kho và phiếu nhập kho vật chứng ngày 13/11/2019 của Công an huyện Diễn Châu.

Đối với xe máy của ông Lê Xuân Quỳnh quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên đã trả lại cho chủ sở hữu ông Lê Xuân Q theo đúng quy định. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 4, Điều 190, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm", nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 190, điểm s, khoản 1, Điều 51, 90, 91, 101 Điều 65, Điều Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân Hạnh 12 (Mười hai) tháng tù về tội " Buôn bán hàng cấm", nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện DC, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Lê Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện YT, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại (11,7kg) sau khi đã lấy mẫu đi giám định, được niêm phong theo quy định và có chữ ký của các bị cáo và người tham gia niêm phong. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại cơ quan Công an huyện Diễn Châu theo lệnh nhập kho và phiếu nhập kho vật chứng ngày 13/11/2019 của Công an huyện Diễn Châu.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo Phan Văn Q và Lê Xuân H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Xuân H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THA Hình sự, Công an huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA DS huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VP/TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm